

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 292 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Dạy người tin Chúa giữ hết cả mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã truyền cho.

Phần 11E - Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời khiến cho tâm linh loài người được sống lại.

Chúng ta đang học về Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, là sự công bình của Đức Chúa Trời được tỏ ra cho loài người chúng ta qua Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, qua Môi-se. Từ **bài 290 phần 11C**, chúng ta bắt đầu được Lời Chúa dắt dẫn vào trong những sự mầu nhiệm của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, vì Luật pháp đó không chỉ là con đường dẫn loài người đến sự cứu chuộc, mà Luật pháp đó chính là sự công bình của Đức Chúa Trời. Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho loài người, ấy là để cho tâm linh của loài người sẽ nhờ quyền phép của sự công bình của Đức Chúa Trời mà được phục hồi lại quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời.

Trong **bài 292 - Phần 11E**, mà chúng ta học hôm nay, chúng ta tiếp tục suy gẫm những sự mầu nhiệm của sự công bình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta, thông qua Luật pháp của Ngài, là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) và cũng là ban cho hết thảy loài người sống ở trên trái đất do chính Ngài tạo dựng nên.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời ở trên đất này, Ngài đã kêu gọi loài người hãy trước hết tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài.

Ma-thi-ơ 6:20-34: **Các người chớ chứa của cải ở dưới đất, là nơi có sâu mối, ten rét làm hư, và kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy; nhưng phải chứa của cải ở trên trời, là nơi chẳng có sâu mối, ten rét làm hư, cũng chẳng có kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy. Vì chưng của cải người ở đâu, thì lòng người cũng ở đó. Con mắt là đèn của thân thể. Nếu mắt người sáng sủa thì cả thân thể người sẽ được sáng láng; nhưng nếu mắt người xấu, thì cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy, nếu sự sáng láng trong người chỉ là tối tăm, thì sự tối tăm nầy sẽ lớn biết là dường bao! Chẳng ai được làm tôi hai chủ; vì sẽ ghét người nầy mà yêu người kia, hoặc trọng người nầy mà khinh người kia. Các người không có thể làm tôi Đức Chúa Trời lại làm tôi Ma-môn nữa. Vậy nên ta phán cùng các người rằng: đừng vì sự sống mình mà lo đồ ăn uống; cũng đừng vì thân thể mình mà lo đồ mặc. Sự sống há chẳng quý trọng hơn đồ ăn sao, thân thể há chẳng quý trọng hơn quần áo sao? Hãy xem loài chim trời: chẳng có gieo, gặt cũng chẳng có thu trữ vào kho tàng, mà Cha các người trên trời nuôi nó. Các người há chẳng phải là quý trọng hơn loài chim sao? Vả lại, có ai trong vòng các người lo lắng mà làm cho đời mình được dài thêm một khắc không? Còn về quần áo, các người lại lo lắng mà làm chi? Hãy ngắm xem những hoa huệ ngoài đồng mọc lên thẽ nào: chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ; nhưng ta phán cùng các người, dầu vua Sa-lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc áo tốt như một hoa nào trong giống đó. Hỡi kẻ ít đức tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống nay còn sống, mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thể ấy thay, huống chi là các người! Ấy vậy, các người chớ lo lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì? Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường tìm, và Cha các người ở trên trời vốn biết các người cần dùng những điều đó rồi. Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa. Vậy, chớ lo lắng chi về ngày mai; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày mai. Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài rằng, hết thảy những lời mà Ngài đã phán dạy họ, đều là thần linh và sự sống, mặc dù các môn đồ của Chúa Jêsus đã nghe được các lời của Ngài bằng khả năng của loài người xác thịt, nhưng mục đích các lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán đó, dù xác thịt của người ta nghe được, nhưng không phải là dành cho xác thịt, nhưng cho tâm linh của người ta.

Hết thảy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh, dù loài người xác thịt đều có thể đọc được và nhận biết ý nghĩa của các điều răn và các mạng lệnh đó là xác thịt của loài người phải vâng giữ và tuân theo, nhưng chân giá trị của những sự đã được chép đó lại không phải là dành cho xác thịt, mà là cho tâm linh, nghĩa là những sự mà tâm linh của loài người phải hiểu và nhận lãnh cho mình, để thực hành theo đúng với trách nhiệm mà tâm linh của loài người phải làm, là phải quản trị thân thể xác thịt mình phải tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, theo ý nghĩa của văn tự, nhưng những sự mầu nhiệm ẩn giấu trong luật pháp văn tự đó, có quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh của những người nào tin Ngài mà vâng giữ các Lời của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã phán: **“Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống,**

mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết.”

Trong cuộc sống của loài người, khi thân thể xác thịt của người ta bị đói, bị khát, người ta sẽ bị mất sức, bị kiệt sức, và do bị thiếu hụt chất dinh dưỡng dẫn đến mất khả năng chống lại các loại vi trùng gây bệnh và mất khả năng chống chọi với hoàn cảnh và môi trường khó khăn. Khi đó, người ta sẽ thêm muốn được ăn, được uống và theo bản năng, người ta sẽ tìm kiếm mọi thứ mà người ta nghĩ rằng sẽ ăn được, uống được để sống. Nhưng người ta có thể bị ngộ độc bởi những sự mà người ta sẽ ăn, sẽ uống đó, vì khả năng miễn dịch, khả năng tiêu hoá của cơ thể người ta đã bị suy yếu, không thể tiêu hoá được những vật đó. Nhưng nếu người ta có sự hiểu biết về khả năng của thân thể mình sẽ bị hạn chế một khi đã suy nhược, thì người ta sẽ biết ăn như thế nào để phục hồi sức lực cho thân thể mình cách an toàn. Bấy giờ, nhờ sự hiểu biết mà người ấy có thể tránh được sự ngộ độc, hoặc sự rối loạn tiêu hoá do hệ thống tiêu hoá của mình đã bị yếu, hoặc bị mất khả năng tiêu hoá đối với các chất lạ, không thích hợp với thân thể của con người. Trong tất cả mọi tạo vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này để làm lương thực cho loài người, đều có những chất dinh dưỡng trong các vật ấy, nhưng người ta không thể ăn, uống trực tiếp như các loài thú đồng có thể, mà người ta phải làm chín các thực phẩm đó như nướng trên lửa, nấu chín trong nước sôi... hầu cho người ta sẽ nhận được các chất dinh dưỡng trong các loại thực phẩm đó cách an toàn.

Trong tất cả mọi sự liên quan đến sự sống của loài người, cả thuộc thể và thuộc linh, đều yêu cầu sự công bằng, nghĩa là người ta phải tôn trọng mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người. Loài người phải biết tôn trọng các vật mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này và ban cho loài người và người ta phải có sự hiểu biết để sử dụng các tạo vật đó theo ý muốn của Đức Chúa Trời, mà không được phép làm ngược lại mục đích của những sự mà Đức Chúa Trời đã định cho loài người dùng đến cho sự sống của mình.

Nói tóm lại là loài người phải nhận biết quyền tể trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trên muôn vật, vì Ngài là Chúa, là Chủ muôn vật, từ không gian đến hết thảy mọi sự có trên trái đất này cùng muôn vật hiện hữu trong bầu trời, đều thuộc về Ngài. Loài người phải nhận biết trách nhiệm cùng quyền hạn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người được phép làm, được phép ăn và những sự loài người không được phép vi phạm.

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Công Bình, nên Ngài muốn loài người ra từ Ngài phải sống công bình ở trước mặt Ngài, tùy theo các mạng lệnh của Ngài.

Khi loài người không vâng giữ và không làm theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì theo sự công bình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ báo trả loài người và như vậy, mọi điều mà loài người sẽ làm ra, nói ra trong cuộc sống của mình, cũng như là những sự mà người ta đã gieo ra và người ta sẽ gặt lấy những sự mình đã gieo vậy, hoặc tốt, hoặc xấu, theo sự công bình của Đức Chúa Trời.

Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại núi Si-nai, năm 1444B.C.) Đức Giê-Hô-Va đã phán rõ rằng: **“Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặt ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.”** (Phục truyền luật lệ ký 30:19-20).

Trong các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và được chép trên hai bảng đá do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng ngón tay của Ngài viết xuống và ban cho Môi-se, cùng được Môi-se chép lại trong cuốn sách Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho Môi-se làm theo, để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, không thấy chép điều luật nào là sự sống và điều luật nào là sự chết, nhưng Đức Giê-Hô-Va đã phán (và các mạng lệnh của Ngài đã được chép lại) rõ rằng: **“Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 18:4-5)

Rất ít người để ý đến sự công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã được tỏ ra trong các mạng lệnh của Ngài, vì phần nhiều người chỉ nghĩ rằng, *Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người vâng phục và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, vì sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Ngài sẽ là bằng chứng rằng người ta có kính sợ và tôn trọng Đức Chúa Trời, để nhờ đó mà người ta được sống!*

Chúng ta hãy nhìn xem Lời Chúa chép gì về sự công bình của Đức Chúa Trời, được tỏ ra qua Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người chúng ta.

Phục truyền luật lệ ký 4:1-20: **Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy**

các người; hãy làm theo, để các người được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người nhận được. Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền. Nhân dịp của Ba-anh-Phê-o, mắt các người đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có diệt khỏi giữa người mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê-o. Còn các người, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, ngày nay hết thảy còn sống. Này đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đăng nhận lấy. Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Vả chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người. Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để ta khiến chúng nghe lời ta, hầu cho tập kính sợ ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy lời đó cho con cái mình. Vậy, các người lại gần và đứng dưới núi. Vả, núi cả lửa cháy cho đến tận trời; có sự tối tăm, mây mịt mịt và đen kịt. Từ trong lửa, Đức Giê-hô-va phán cùng các người; các người nghe một tiếng nói, nhưng không thấy một hình trạng nào; chỉ nghe một tiếng mà thôi. Ngài rao truyền cho các người biết sự giao ước của Ngài, tức là mười điều răn, khiến các người gìn giữ lấy, và Ngài chép mười điều răn ấy trên hai bảng đá. Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va cũng phán dặn ta dạy các người những mạng lệnh và luật lệ, để các người làm theo tại trong xứ mà mình sẽ đi vào nhận lấy. Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rếp; e các người phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phần cho muôn dân dưới trời chẳng. Còn các người, Đức Giê-hô-va đã chọn và rút các người khỏi lò lửa bằng sắt kia, là xứ Ê-díp-tô, để các người thành một dân riêng của Ngài, y như các người đã là điều đó ngày nay.

Lời Chúa chép trong câu 6 trên đã tỏ cho loài người biết, khi loài người vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh và các điều luật (trong Luật pháp của Đức Chúa Trời) thì những sự có trong các mạng lệnh và các điều luật đó sẽ khiến cho tâm linh loài người được phục hồi tiêu chuẩn ban đầu mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, trước khi loài người được sanh ra trong thân thể xác thịt ở trên trái đất này: **“Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai!”**

Đức Giê-hô-va đã dùng Môi-se để tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết sự công bình của Đức Chúa Trời, thông qua việc Ngài ban Luật pháp cho họ, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng Thành Tín, Ngài đã phán về việc Ngài quyết định tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, để quản trị những công việc do tay Ngài tạo nên trên đất này và ngay cả khi A-đam (người thứ nhất được tạo nên trên đất này) phạm tội, không tôn trọng mạng lệnh của Ngài, thì Đức Giê-hô-va cũng không vì thế mà lìa bỏ loài người (được sanh ra từ A-đam), nhưng Ngài quyết định ban cho loài người (ra từ A-đam) một con đường, để nhờ đó mà loài người (ra từ A-đam) sẽ được phục hồi quyền làm con kế tự Ngài. Quyết định mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho loài người một con đường đó, chính là giá cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của tội lỗi và sự chết và quyết định của Đức Giê-hô-va là công bình. Con đường mà Đức Giê-hô-va đã quyết định ban cho loài người, để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của tội lỗi và sự chết, cũng là sự công bình của Đức Giê-hô-va. Các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho loài người (qua dân Y-sơ-ra-ên) là điều kiện để loài người

chứng minh đức tin của mình vào Lời của Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban sự cứu chuộc cho những người nào tin Lời của Ngài và sự tin của người ta phải được chứng minh qua bông trái của sự tin, đó là chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ qua đức tin và hành động của đức tin của người ấy mà sanh bông trái của sự sống lại trên cuộc đời của người ấy và như vậy, quyền phép của sự công bình của Đức Chúa Trời sẽ được tỏ ra qua sự công bình bởi đức tin của người ta (qua sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà có được) và như vậy, sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người là sự công bình của Đức Chúa Trời.

Khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-Hô-Va đã nhiều lần công bố Danh Ngài, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời - Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, để bảo đảm cho hết thảy loài người, kể từ người đầu tiên cho đến người cuối cùng, được cứu chuộc bởi Giao-ước của Đức Chúa Trời, không tính theo thời gian mà loài người phải sống trên đất này, nhưng tính theo sự hằng sống của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va hằng sống sẽ duy trì sự cứu chuộc mà Ngài đã quyết định ban cho loài người, cho đến khi kế hoạch cứu chuộc được hoàn thành theo đúng ý của Ngài, như điều Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Môi-se biết và được người chép xuống trong sách Sáng thế ký đoạn 8:21-22.

Sáng thế ký 8:21-22: Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.

Trong mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên (mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va là Giao-ước của Ngài lập với những người nào tiếp nhận và vâng giữ mạng lệnh của Ngài) có chép rõ rằng: “Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.” (Lê-vi ký 18:4-5).

Bản King James version chép câu 5 trên như sau: ^{H8104}Ye shall therefore keep ^{H2708}my statutes, ^{H4941}and my judgments: ^{H834}which ^{H120}if a man ^{H6213}do, ^{H2425}he shall live in them: I am the LORD ^{H3068}.

Có nghĩa là: *Vậy nên các người hãy giữ Luật pháp và các mạng lệnh của Ta, bất cứ người nào làm theo (như Lời Ta đã phán), người ấy sẽ được sự sống lại (sự sống thành công, sự sống mạnh mẽ, sự sống đời đời) theo như các Lời mà Ta (Đức Giê-Hô-Va, Đấng Tự Hữu - Hằng Hữu) đã phán.*

Trong mạng lệnh này, Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, (tâm linh) họ đang ngồi trong bóng của sự chết, nhưng nếu họ vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì họ sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời tùy theo các Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với họ.

Hết thảy mọi người tin Chúa phải nhận biết ý nghĩa cùng giá trị các mạng lệnh, khi Đức Giê-Hô-Va phán với dân Y-sơ-ra-ên, Ngài luôn phán, Ngài là Đức Giê-Hô-Va hoặc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của các người.

Hê-bơ-rơ 6:13-18: Khi Đức Chúa Trời hứa cùng Áp-ra-ham, và vì không thể chỉ Đấng nào lớn hơn, nên Ngài chỉ chính mình Ngài mà thề với người rằng: Chắc ta sẽ ban phước cho người nhiều, và khiến hậu tự người sanh sản đông thêm. Ấy, Áp-ra-ham đã nhịn nhục đợi chờ như vậy, rồi mới được điều đã hứa. Người ta thường mượn danh một Đấng lớn hơn mình mà thề, phạm có cãi lầy điều gì, thì lấy lời thề mà định. Đức Chúa Trời cũng vậy, muốn càng tỏ ra cho những kẻ hưởng lời hứa biết ý định Ngài là chắc chắn không thay đổi, thì dùng lời thề; hầu cho nhờ hai điều chẳng thay đổi đó, và về hai điều ấy Đức Chúa Trời chẳng có thể nói dối, mà chúng ta tìm được sự yên ủi lớn mạnh, là kẻ đã trốn đến nơi ẩn náu, mà cầm lấy sự trông cậy đã đặt trước mặt chúng ta.

Chúng ta vừa được Đức Thánh-Linh tỏ cho biết, mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho loài người, ấy là để quyền phép của sự công bình trong Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng của những người nào tin cậy, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn (trong Luật pháp) để phục hồi sự khôn ngoan và sự thông sáng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, trước khi loài người được sanh ra trong thân thể xác thịt trên trái đất này. Như vậy, sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho loài người là sự công bình và những người nhận được sự cứu chuộc đó được gọi là người công bình bởi đức tin vào Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, chứ không phải bởi việc làm.

Bây giờ chúng ta cùng suy gẫm về quyền phép của Luật pháp công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ giúp cho tâm linh của những người tin Chúa được vững vàng trong sự quản trị đất và bắt đất phục tùng Luật

pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời như thế nào.

Thi-Thiên 119:9-32: **Người trẻ tuổi phải làm sao cho đường lối mình được trong sạch? Phải cẩn thận theo lời Chúa. Tôi hết lòng tìm cầu Chúa, chớ để tôi lạc các điều răn Chúa. Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng tôi, để tôi không phạm tội cùng Chúa. Hỡi Đức Giê-hô-va, đáng ngợi khen Ngài. Xin dạy tôi các luật lệ Ngài. Tôi lấy môi thuật lại các mạng lệnh miệng Chúa phán ra. Tôi vui mừng về đường chứng cớ Chúa, như thể vui mừng về của cải hiếm hoi. Tôi sẽ suy gẫm về giếng mối Chúa, chăm xem đường lối của Chúa. Tôi ưa thích luật lệ Chúa, sẽ chẳng quên lời của Chúa. Xin Chúa ban ơn lành cho tôi tớ Chúa, để tôi được sống; Thì tôi sẽ giữ lời của Chúa. Xin Chúa mở mắt tôi, để tôi thấy sự lạ lùng trong luật pháp của Chúa. Tôi là người khách lạ trên đất, Xin chớ giấu tôi các điều răn Chúa. Linh hồn tôi hao mòn vì mong ước các mạng lệnh Chúa luôn luôn. Chúa quở trách kẻ kiêu ngạo, là kẻ đáng bị rửa sạch, hay lầm lạc các điều răn Chúa. Xin lặn khỏi tôi sự sỉ nhục và sự khinh dể; Vì tôi gìn giữ các chứng cớ của Chúa, Vua chúa cũng ngồi nghị luận nghịch tôi; Song tôi tớ Chúa suy gẫm luật lệ Chúa. Các bằng chứng của Chúa là sự hỷ lạc tôi, tức là những mưu sly tôi. Linh hồn tôi dính vào bụi đất, xin hãy khiến tôi sống lại tùy theo lời Chúa. Tôi đã tỏ với Chúa đường lối tôi, Chúa bèn đáp lời tôi; Xin hãy dạy tôi các luật lệ Chúa. Cầu Chúa làm cho tôi hiểu biết con đường giếng mối Chúa, thì tôi sẽ suy gẫm các công việc lạ lùng của Chúa. Linh hồn tôi, vì ưu sầu, chảy tuôn giọt lệ; Xin hãy làm cho tôi vững bền tùy theo lời Chúa. Xin hãy dang xa tôi con đường dối trá, làm ơn cho tôi biết luật pháp Chúa. Tôi đã chọn con đường thành tín, đặt mạng lệnh của Chúa trước mặt tôi. Tôi *trung thành* với các bằng chứng của Chúa: Đức Giê-hô-va ôi! xin chớ cho tôi bị hổ thẹn. Khi Chúa mở rộng lòng tôi, thì tôi sẽ chạy theo con đường điều răn Chúa.**

Là một người thông thạo luật pháp của Môi-se (được ban cho bởi Đức Giê-Hô-Va), thầy tế lễ E-xơ-ra biết rõ hậu quả của việc khi người ta lìa bỏ Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì sự khốn nạn, sự sỉ nhục và sự cay đắng sẽ đến trên cuộc đời của người ấy, như Đức Giê-Hô-Va đã phán qua tiên tri Giê-rê-mi, rằng: **“Tội ác người sẽ sửa phạt người, sự bội nghịch người sẽ trách người, nên người khá biết và thấy rằng lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và chẳng có lòng kính sợ ta, ấy là một sự xấu xa cay đắng, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.”** (Giê-rê-mi 2:19).

Chính thầy tế lễ E-xơ-ra cũng là một nạn nhân của tội lỗi bởi tổ phụ mình, phải sống lưu đầy tại Ba-by-lôn, nên ông đã viết xuống kinh nghiệm về Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời đối với loài người, để răn dạy hết thảy tuyển dân của Đức Chúa Trời. Trong câu 9, theo văn tự là chép về người trẻ tuổi, nhưng trong ngôn ngữ gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, thì câu 9 này khuyên một người đầy tớ (non trẻ cả về tuổi đời và về kinh nghiệm làm người hầu việc Chúa) phải thật cẩn thận sống và làm việc theo như Lời Chúa đã phán dạy.

Chữ **cẩn thận - taking heed**^{H8104} được chép trong câu 9 trên, đó là chữ שָׁמַר - *shamar*, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự canh giữ, bảo tồn, duy trì, canh chừng không để cho bị mất hoặc hư hỏng; tuân theo, tôn trọng, tán dương, ca tụng, quan tâm, để ý tới;**

Thầy tế lễ E-xơ-ra biết rõ nguyên nhân nào đã khiến cho dân Y-sơ-ra-ên phải bị bắt làm tôi mọi cho xứ Ba-by-lôn, đó là các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không tôn trọng các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và vì cơ các thầy tế lễ đã không có lòng kính sợ Đức Giê-Hô-Va, không yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời mình, nên dân Y-sơ-ra-ên đã không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời và vì không có Luật pháp của Đức Chúa Trời ở trong lòng, nên mọi người đều phạm tội, ai đi đường nấy, như chiên không có người chăn, quên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự an nghỉ của mình, như Lời Chúa đã chép:

Giê-rê-mi 50:6-7: **Dân ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vỗ nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó**

Khi được trở về Giê-ru-sa-lem để xây dựng lại đền thờ cho Đức Giê-Hô-Va, thầy tế lễ E-xơ-ra đã run sợ trước sự hay chết và sự bất toàn của xác thịt mình, nên ông đã hạ mình xuống cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời: **Tôi hết lòng tìm cầu Chúa, chớ để tôi lạc các điều răn Chúa. Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng tôi, để tôi không phạm tội cùng Chúa. Hỡi Đức Giê-hô-va, đáng ngợi khen Ngài. Xin dạy tôi các luật lệ Ngài.**

Theo điều mà xác thịt của loài người có thể hiểu được, thì Điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, đã được chép xuống rõ ràng, nhưng không phải vì cơ người ta có thể đọc được những sự đã được chép trong văn tự, thì người ta có thể vâng giữ và làm theo được như ý Chúa đã phán! Vì sự yếu đuối,

chiếm lấy xứ Ca-na-an, Ngài đã phán với Giô-suê rằng: “Môi-se, tôi tớ ta, đã chết; bây giờ người và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các người đạp đến, thì ta ban cho các người, y như ta đã phán cùng Môi-se. Địa phận các người sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời người sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt người. Ta sẽ ở cùng người như ta đã ở cùng Môi-se; ta sẽ không lìa người, không bỏ người đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì người sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thấy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thanh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.” (Giô-suê 1:2-9)

Chúng ta hãy chú ý mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Giô-suê: **Hãy vững lòng bền chí, vì người sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thấy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thanh vượng.**

Đức Giê-Hô-Va cảnh báo Giô-suê về sự yếu đuối và sự hay chết của tâm trí xác thịt loài người, khi người ta phải đối diện với những sự mà họ phải vượt qua, nên trước khi phán các mạng lệnh, Đức Giê-Hô-Va đã phán với Giô-suê rằng: **Trót đời người sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt người. Ta sẽ ở cùng người như ta đã ở cùng Môi-se; ta sẽ không lìa người, không bỏ người đâu.**

Đức Giê-Hô-Va đã nhắc cho Giô-suê nhớ lại những ngày mà Giô-suê đã cùng Ca-lép, với mười thám tử được Môi-se sai đi do thám xứ Ca-na-an, mặc dù hết thấy dân Y-sơ-ra-ên đều đã được nghe tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va và họ biết quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là vô đối, nhưng khi họ nhìn thấy các thành của xứ Ca-na-an, với những người giềnh giàng, cao lớn trong xứ Ca-na-an, thì lòng của mười thám tử cùng đi với Giô-suê và Ca-lép, đã sợ hãi và khi trở về báo cáo cho Môi-se công việc của mình, họ phao phản, nghịch lại ý chỉ của Đức Giê-Hô-Va và vì những sự mà mười thám tử kia đã phao phản, khiến cho dân Y-sơ-ra-ên ngã lòng, mất đức tin vào quyền phép của Đức Giê-Hô-Va. Vì cố tội lỗi của mười thám tử kia và vì cố sự vô tín của dân Y-sơ-ra-ên, mà Đức Giê-Hô-Va phạt dân Y-sơ-ra-ên phải đi lang thang trong đồng vắng trải bốn mươi năm, thay vì bốn mươi ngày, (như ý Đức Giê-Hô-Va đã định cho họ, nếu họ tin cậy và vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va) cho đến khi những người Y-sơ-ra-ên đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đã phải ngã chết nơi đồng vắng, ngoại trừ Giô-suê và Ca-lép và gia đình của họ còn được sống, cùng những người Y-sơ-ra-ên được sanh ra nơi đồng vắng, là được Đức Giê-Hô-Va cho phép vào chiếm xứ Ca-na-an mà thôi.

Trước khi qua đời, Giô-suê, tôi tớ của Đức Giê-Hô-Va đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên về việc họ không đủ sức để phụng sự Đức Giê-Hô-Va, nếu họ cậy sức lực của xác thịt mình để hầu việc Ngài, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thánh, Ngài là Đức Chúa Trời kỳ tà.

Giô-suê 24:19-20: Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Các người không đủ sức phục sự Đức Giê-hô-va, vì là Đức Chúa Trời thánh, Đức Chúa Trời kỳ tà, Ngài chẳng tha sự trái mạng và tội lỗi của các người. Nếu các người bỏ Đức Giê-hô-va, đi hầu việc các thần ngoại bang, thì Ngài sẽ trở lòng giáng họa cho các người sau khi đã làm ơn cho các người.

Để có sức lực mà hầu việc Đức Giê-Hô-Va, người ta không thể dùng bất kỳ một loại thực phẩm nào, hay là đồ uống gì để nhờ đó mà có sức hầu việc Ngài, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần Linh, Ngài là Đấng duy nhất ban năng lực cho những người nào kính sợ Ngài và yêu mến Luật pháp của Ngài, vì sự vâng theo Lời của Đức Chúa Trời là của lễ tốt nhất mà loài người có thể dâng lên cho Đức Giê-Hô-Va. Thầy tế lễ E-xơ-ra biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thánh, Ngài là sự sống của muôn vật và loài người là tạo vật được Ngài dựng nên để hầu việc Ngài, nhưng để có thể đến gần mà hầu việc Ngài và thờ phượng Ngài, thì loài người phải nên thánh, vì nếu không nên thánh, người ta không thể đến gần Đức Chúa Trời tại những nơi đã được biệt riêng để thờ phượng Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ tiêu chuẩn này, nên để loài người có thể đến gần Ngài đặng hầu việc Ngài, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, để hết thấy dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự

vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, mà họ được nên một dân thánh, y như Ngài đã phán trong ngày Ngài ban Luật pháp cho họ, qua Môi-se. Chính quyền phép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ giúp cho người ta (tức là những người nào muốn được trở nên dân thánh của Đức Chúa Trời) được nên thánh, không phải bởi công việc học, thuộc Lời Đức Chúa Trời, nhưng là sự tin cậy Lời Đức Chúa Trời trong sự hiểu biết chân giá trị của Luật pháp, mà vâng giữ và làm theo Luật pháp đó, như người ta kinh nghiệm được năng lực đến từ thực phẩm quý giá ban cho thân thể người ta năng lực để sống và làm việc vậy. Nhưng quyền năng của Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người không chỉ ban cho người ta sức lực để hầu việc Đức Chúa Trời, mà còn giúp cho người ta lánh xa điều ác, là điều mà không có một thứ đồ ăn nào, hay là đồ uống nào, hay là một công cụ nào mà loài người sẽ nhờ đó mà làm được công việc này.

Thầy tế lễ E-xơ-ra đã nhận biết được quyền phép của Luật pháp giúp người ta lánh xa điều ác, nên trong Thi-Thiên 119, thầy tế lễ E-xơ-ra đã biện luận với Đức Giê-hô-Va và cầu xin Ngài thương xót mà ban ơn lành cho linh hồn ông, hầu cho ông sẽ nhờ sức của Chúa mà giữ được Lời Đức Chúa Trời ở trong lòng mình luôn: **“Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng tôi, để tôi không phạm tội cùng Chúa. Hỡi Đức Giê-hô-va, đáng ngợi khen Ngài. Xin dạy tôi các luật lệ Ngài. Tôi lấy môi thuật lại các mạng lệnh miệng Chúa phán ra. Tôi vui mừng về đường chứng cớ Chúa, như thể vui mừng về của cải hiếm hoi. Tôi sẽ suy gẫm về giềng mối Chúa, chăm xem đường lối của Chúa. Tôi ưa thích luật lệ Chúa, sẽ chẳng quên lời của Chúa. Xin Chúa ban ơn lành cho tôi tớ Chúa, để tôi được sống; Thì tôi sẽ giữ lời của Chúa.”** (Thi-Thiên 119:11-17)

Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ gìn giữ lòng và trí của người ta lánh xa tội lỗi như thế nào?

Châm ngôn 6:20-28: Hỡi con, hãy giữ lời răn bảo của cha, chớ lìa bỏ các phép tắc của mẹ con. Khá ghi tạc nó nơi lòng con luôn luôn, và đeo nó nơi cổ con. Khi con đi, các lời đó sẽ dẫn dắt con; Lúc con ngủ, nó gìn giữ con; Và khi con thức dậy, thì nó sẽ trò chuyện với con. Vì điều răn là một cái đèn, luật pháp là ánh sáng, và sự quả trách khuyên dạy là con đường sự sống, đừng giữ con khỏi người đàn bà ác nghiệp, và khỏi lưỡi dùa nịnh của dâm phụ. Lòng con chớ tham muốn sắc nó, đừng để mình mắc phải mí mắt nó. Vì tại kỳ nữ có người nông nổi chỉ còn một miếng bánh mà thôi; Người dâm phụ vẫn lừa sẵn linh hồn quý báu. Há có người nào để lửa trong lòng mình, mà áo người lại chẳng bị cháy sao? Há có ai đi trên than lửa hực, mà chân mình lại chẳng bị phỏng chẳng?

Châm ngôn 7:1-5: Hỡi con, hãy giữ các lời ta, và giấu nơi lòng các mạng lệnh ta. Khá tuân thủ các mạng lệnh ta, thì con sẽ được sống; Và gìn giữ lời khuyên dạy ta như người của mắt con. Hãy cột nó nơi ngón tay con, ghi nó trên bìa lòng con. Hãy nói với sự khôn ngoan rằng: Người là chị em ta! Và xưng sự thông sáng là bằng hữu con; Để nó gìn giữ con khỏi dâm phụ khỏi đàn bà ngoại hay nói lời dùa nịnh.

Lời Chúa phán ra được chép thành văn tự, được gọi là Luật pháp, dạy cho xác thịt của người tin Chúa phải cẩn thận gìn giữ tấm lòng, tức là tâm trí của người ta, làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng Lời của Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, dành cho tâm linh của loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Đức Giê-hô-Va, theo ảnh tượng của Ngài, vì thế cho nên khi chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời (được chép trong Kinh-Thánh), chúng ta phải nhờ cậy Đức Thánh-Linh để hiểu đúng ý nghĩa và chân giá trị của Lời Chúa. Trong hai đoạn Kinh-Thánh trên, Lời Chúa đã cảnh báo cho tâm linh của người ta phải cẩn thận làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, vì linh tánh của loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va, dò thấu các nơi bí ẩn của lòng, điều đó có nghĩa là, ngay từ khi loài người (A-đam) mới được tạo dựng nên, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã giao cho A-đam (loài người) công việc phải làm.

Sáng thế ký 1:28: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

A-đam (người thứ nhất được dựng nên trên đất này) đã không làm trọn công việc này, vì người đã nghe theo lời vợ mình, là Ê-va (là người được tạo nên bằng thịt và xương của A-đam, nghĩa là thuộc về đất), ăn trái cây biết điều thiện và điều ác, mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Hành động của A-đam đã không chỉ khiến chính A-đam phải chết, mà A-đam còn khiến cho thân thể xác thịt bằng bụi đất của mình, cũng như muôn vật trên trái đất này bị sự rửa sả cai trị, theo như sự phán xét của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời:

Sáng thế ký 3:17-19: Ngài lại phán cùng A-đam rằng: **Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh**

ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lè, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.

Thân thể xác thịt của loài người vốn bởi bụi đất mà ra, là người thuộc về đất và được gọi là người nữ, là giống cái - **female**, còn tâm linh loài người vốn bởi hơi thở của Đức Giê-Hô-Va mà được dựng nên, là người thuộc về trời, được gọi là người nam, là giống đực- **male**.

Sáng Thế Ký 1:27: Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.

Bản King James version chép: **So God created man in his own image, in the image of God created he him; male and female created he them.**

Thân thể xác thịt của loài người là **bóng về giống cái**, phải chịu sự cai trị của tâm linh - **man** người ấy và trách nhiệm của tâm linh là phải cai trị thân thể xác thịt (**female**) mình, như chồng cai trị vợ vậy.

Hội-Thánh hữu hình của Đấng Christ được gọi là **vợ mới của Đấng Christ** và Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ cai trị Hội-Thánh thật của Ngài.

Khi một người nữ đã hứa gả cho một người nam, thì người đó không có quyền trên mình nữa và người ấy phải được gả cho người mà mình đã hứa gả cho. Bất kỳ một ý tưởng nào từ trong trí của người nữ ấy hướng về một người nam nào khác với người mà mình đã hứa gả cho, thì ý tưởng đó bị coi là ngoại tình và người ấy đã phạm tội tà dâm trong trí mình.

Cũng một lẽ đó, khi một người đã tuyên xưng đức tin của mình, qua sự công bố người ấy tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì kể từ giây phút đó, mọi ý tưởng, mọi hành động của người ấy, từ lời nói đến những công việc mà người ấy sẽ làm và đã làm ra, đều thuộc dưới quyền cai trị của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se). Các thể lực thuộc về trời và đất, sẽ làm chứng về mọi sự đó, theo như mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, trong ngày Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (năm 1444 B.C.). Luật pháp này không hề thay đổi, vì trời và đất vẫn chưa hề qua đi và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Hằng sống sẽ tiếp tục cai trị muôn vật do Ngài đã tạo nên trên đất này và chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này, để làm cho Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người (qua dân Y-sơ-ra-ên) được vững lập.

Dân Y-sơ-ra-ên đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là ra khỏi nhà nô-lệ và dân Y-sơ-ra-ên đã hoàn toàn thuộc về Đức Giê-Hô-Va. Vì thế cho nên, khi dân Y-sơ-ra-ên thờ lạy thần tượng hư không theo cách của thế gian, thì ấy là dân Y-sơ-ra-ên đã phạm tội thông dâm, xây bỏ Chúa vậy.

Trách nhiệm của các thầy tế, là những người phụ trách việc dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên, sẽ phải chịu trách nhiệm về việc để cho dân sự phạm tội thờ lạy thần tượng, còn trách nhiệm của mỗi người trong dân Y-sơ-ra-ên sẽ phải chịu trách nhiệm với sự sống của linh hồn mình, tùy theo mọi điều người ấy đã làm ra dưới Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Trách nhiệm của tâm linh mỗi người là phải tỉnh thức trước những sự hay chết của thân thể xác thịt mình, tức là những tư tưởng, những sự toan tính nảy sinh nơi tâm trí, còn được gọi là nơi bí ẩn của lòng. Nếu tâm linh của người nào không cai trị tâm trí mình, nhưng để cho tâm trí của xác thịt mình vi phạm mạng lệnh hay là vi phạm điều răn của Đức Chúa Trời, thì xác thịt của người ấy sẽ bị sự rửa sả của Luật pháp cai trị (tùy theo tội lỗi mà xác thịt người ấy đã phạm), còn tâm linh của người ấy sẽ bị quyền lực của tội lỗi cầm buộc trong thân thể xác thịt của người ấy, vì tâm linh đó đã để thân thể xác thịt mình phạm tội. Vì thân thể của người ta phải được coi là đền thờ của Đức Chúa Trời và môi miệng của người ta phải là một bàn thờ dâng của lễ lên cho Đức Chúa Trời. Của tế lễ thuộc thể đẹp lòng Đức Chúa Trời đó là những con sinh tế không tỳ vết chi, được dâng lên trên bàn thờ, theo luật pháp đã định cho. Bàn thờ dâng của tế lễ thuộc linh cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đó là môi miệng của người tin Chúa và Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Lễ thật, khi được công bố trên môi miệng của người tin Chúa đó là của tế lễ đẹp ý Đức Chúa Trời, vì các con sinh tế đã được Đức Giê-Hô-Va chỉ định dùng làm của lễ thiêu trong Giao-ước Cũ, là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Chiên Con của Đức Chúa Trời - là Lời Đức Chúa Trời. Lưỡi của người tin Chúa được ví là lửa và môi miệng của người tin Chúa được ví là bàn thờ dâng của lễ thiêu, còn thân thể xác thịt của người tin Chúa được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời.

Như vậy, môi miệng của người tin Chúa phải được sử dụng đúng với chức năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho nó phải làm, hầu cho thân thể xác thịt của người ấy được lãnh nhận sự phước hạnh, còn tâm

linh người ấy sẽ nhận được sự sống, như Lời Chúa đã phán:

Xuất Ê-díp-tô ký 20:24: **Người hãy lập cho ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ danh ta, ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó.**

Bản King James version chép: ²⁴ **An altar^{H4196} of earth^{H127} thou shalt make^{H6213} unto me, and shalt sacrifice^{H2076} thereon^{H5921} thy burnt^{H5930} offerings, and thy peace^{H8002} offerings, thy sheep^{H6629}, and thine oxen^{H1241}: in all^{H3605} places^{H4725} where^{H834} I record^{H2142} my name^{H8034} I will come^{H935} unto thee, and I will bless^{H1288} thee.**

Có nghĩa là: *Người hãy lập (làm, tạo nên) một bàn thờ bằng đất cho Ta, trên đó người sẽ dâng của lễ thiêu và của lễ của sự tạ ơn, hoặc bằng chiên của người, hoặc bằng bò của người. Trong hết thảy nơi nào Ta ghi nhận rằng nơi đó có ghi nhớ Danh Ta, thì Ta sẽ đến với người và Ta sẽ ban phước cho người.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người, ấy là để cho loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Ngài, mà nhận lãnh cho tâm linh mình sự khôn ngoan, sự thông sáng của Đức Chúa Trời, là sự mà từ lúc ban đầu, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định tạo nên loài người theo ảnh tượng Ngài, đã được Ngài ban cho những sự đó, để nhờ những sự đó mà loài người có thể làm được công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho, đó là: **sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Chính quyền phép trong Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người sẽ thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va (nơi tâm linh loài người) và chính Lời của Đức Chúa Trời - là sự sáng thật - sẽ soi sáng hết thảy mọi sự có trong tâm trí, (còn được gọi là cái lòng của người ta) và chính tâm linh của người ta phải nhận biết trách nhiệm của mình, là phải quản trị, tức là cai trị tâm trí xác thịt mình, theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Nếu tâm linh không thi hành trách nhiệm của mình trước Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tâm linh đó sẽ phải lãnh hậu quả của mình theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

A-đam đã nghe theo lời vợ mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, dù A-đam đã được nghe Đức Giê-Hô-Va phán mạng lệnh đó, nhưng người lại không làm theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nên người phải chết bởi tội lỗi mình, còn xác thịt của A-đam phải bị rửa sả cho đến khi nó trở về bụi đất. Mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va không hề thay đổi và cho đến tận ngày nay, người ta không thể tìm thấy một sự thay đổi nào của Đức Giê-Hô-Va về mạng lệnh công bình này.

Thầy tế lễ E-xơ-ra đã nhận biết mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là nghiêm trọng, không thay đổi, nên người đã giấu Lời Chúa ở trong lòng, nghĩa là trong tâm trí mình, và ông đã dâng lời cảm tạ Đức Chúa Trời, vì quả thật, quyền phép của Lời Chúa đã gìn giữ ông khỏi sự phạm tội.

Thi-Thiên 119:11-12: **Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng tôi, để tôi không phạm tội cùng Chúa. Hỡi Đức Giê-hô-va, đáng ngợi khen Ngài. Xin dạy tôi các luật lệ Ngài.**

Khi Đa-vít bị vua Sau-lơ truy sát và bị những kẻ thù nghịch vây hãm, người đã luôn cầu nguyện với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và cầu xin Ngài dắt dẫn, vì người biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã xúc dầu cho mình để chặn dất dân Y-sơ-ra-ên, thay cho vua Sau-lơ, nhưng người cũng nhận biết sự cai trị của Đức Chúa Trời trong mọi sự, nên người đã nương cậy sự thành tín của Đức Giê-Hô-Va và chờ đợi Ngài. Đa-vít đã viết Thi-Thiên 18 để ngợi khen Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, Đấng đã giải cứu ông khỏi mọi sự gian truân, thông qua những sự mà Đức Giê-Hô-Va đã tỏ ra cho tâm linh của ông được biết ý chỉ của Ngài.

Thi-Thiên 18:28-30: **Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiến cho những kẻ nào nương nấu mình nơi Ngài.**

Có một điều rất thú vị, đó là thầy tế lễ E-xơ-ra nhận biết mình là **khách lạ - a stranger^{H1616}** ở trên đất này, là điều mà chúng ta không thấy một người Hê-bơ-rơ nào đã nói như vậy về thân phận của mình.

Thi-Thiên 119:19-24: **Tôi là người khách lạ trên đất, xin chớ giấu tôi các điều răn Chúa. Linh hồn tôi hao mòn vì mong ước các mạng lệnh Chúa luôn luôn. Chúa quả trách kẻ kiêu ngạo, là kẻ đáng bị rửa sả, hay lầm lạc các điều răn Chúa. Xin lẫn khỏi tôi sự sợ nhục và sự khinh dể; Vì tôi gìn giữ các chứng cứ của Chúa, vua chúa cũng ngồi nghị luận nghịch tôi; Song tôi tố Chúa suy gấm luật lệ Chúa. Các chứng cứ**

Chúa là sự hỷ lạc tôi, tức là những mưu sỹ tôi.

Là một người thông thạo Luật pháp của Môi-se, thầy tế lễ E-xơ-ra biết rõ giá trị của dân Hê-bơ-rơ, là dân trực dòng ra từ A-đam, tới Áp-ra-ham, tới Y-sác và tới Gia-cốp, là tổ phụ của dân Y-sơ-ra-ên, không có một ai trong dân Y-sơ-ra-ên, là người Hê-bơ-rơ, lại nói mình là kẻ khách lạ trên đất này, vì hết thầy dân Y-sơ-ra-ên đều tự hào mình là tuyển dân của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Thế nhưng thầy tế lễ E-xơ-ra lại nói rằng mình là một khách lạ ở trên đất này, điều đó không phải là thầy tế lễ E-xơ-ra chối bỏ quyền công dân Y-sơ-ra-ên, nhưng ông nhận biết rằng, cả thế gian đều thuộc về Đức Giê-Hô-Va và dân Y-sơ-ra-ên được chọn không phải vì có họ đồng hơn các dân tộc khác ở trên đất này, cũng không phải vì có dân Y-sơ-ra-ên có một điều gì đặc biệt hơn các dân khác, mà trong thực tế, dân Y-sơ-ra-ên cũng như muôn dân trên đất này, đều ra A-đam và A-đam là con Đức Chúa Trời. Thầy tế lễ E-xơ-ra biết rằng, trong đêm của lễ vượt qua của Đức Giê-Hô-Va tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se rằng: **“Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Đây là luật lệ về lễ Vượt-quá: Phàm người ngoại bang chẳng được ăn lễ đó. Còn về phần kẻ tôi mọi, là người bỏ tiền ra mua, người hãy làm phép cắt bì cho, thì họ mới được ăn. Khách ngoại bang và kẻ làm thuê cũng chẳng được phép ăn lễ đâu. Lễ đó chỉ ăn nội trong nhà; người đừng đem thịt ra ngoài, và cũng đừng làm gãy một cái xương nào. Hết thầy hội chúng Y-sơ-ra-ên phải giữ lễ Vượt-quá. Khi một khách ngoại bang nào kiêu ngạo nhà người, muốn giữ lễ Vượt-quá của Đức Giê-hô-va, thì mọi người nam của họ phải chịu phép cắt bì; đoạn, họ mới được đến gần giữ lễ này, và được coi như người sanh trong xứ. Nhưng ai không chịu phép cắt bì, thì chẳng được ăn đâu. Cũng đồng một luật cho người sanh trong xứ cùng khách ngoại bang nào đến kiêu ngạo giữa các người. Toàn dân Y-sơ-ra-ên đều làm như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se và A-rôn. Cũng trong ngày đó, Đức Giê-hô-va rút dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo quân đội, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.”** (Xuất Ê-díp-tô ký 12:43-51)

Thầy tế lễ E-xơ-ra nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thi hành sự cứu chuộc dân Y-sơ-ra-ên, trước khi Ngài cứu chuộc các dân tộc khác sống ở trên đất này, để Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, với mục đích là để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Ngài, mà dân Y-sơ-ra-ên được trở nên một dân thánh, và một nước thầy tế lễ, và Đức Giê-Hô-Va sẽ dùng nước thầy tế lễ này để cứu chuộc muôn dân trên đất này. Như vậy, đang khi dân Y-sơ-ra-ên còn phải vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-Hô-Va, để họ sẽ nhờ quyền phép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời mà được trở nên một dân thánh, thì dân Y-sơ-ra-ên vẫn còn là kẻ khách lạ trên đất này, vì họ chưa đạt tới tiêu chuẩn là một dân thánh, chưa đạt được tiêu chuẩn là một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va.

Thầy tế lễ E-xơ-ra nhận biết trong Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) có ẩn chứa những sự lạ lùng, nhưng khả năng của trí tuệ của loài người xác thịt không thể hiểu được, vì thế cho nên ông đã cầu xin Đức Giê-Hô-Va **chớ giấu tôi các điều răn Chúa**.

Mặc dù các mạng lệnh, các điều luật cùng mười điều răn, mà Đức Giê-Hô-Va đã truyền cho Môi-se, đã được chép xuống trong cuốn sách Luật pháp của Môi-se, nhưng vì là một thầy tế lễ thông thạo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ và thông thạo Luật pháp của Môi-se, nên tự ông nhận biết có những sự lạ lùng, nhưng ông không dám dùng trí khôn của xác thịt mình để tin những sự ông biết đó là những sự lạ lùng, theo cách nghĩ của mình, vì ông kính sợ Đức Giê-Hô-Va.

Thầy tế lễ E-xơ-ra đã cầu xin Đức Giê-Hô-Va mở con mắt của linh hồn ông, hầu cho linh hồn thấy được những sự mà ông nhận biết đó là sự lạ lùng trong luật pháp của Chúa.

Thi-Thiên 119:18: Xin Chúa mở mắt tôi, để tôi thấy sự lạ lùng trong luật pháp của Chúa.

Bản King James version chép: ¹⁸Open ^{H1540}thou mine eyes^{H5869}, that I may behold^{H5027} wondrous^{H6381} things out of thy law^{H8451}.

Có nghĩa là: **Xin Chúa hãy mở mắt tôi, hầu cho tôi được thấy những sự kỳ diệu (lạ lùng) bên ngoài Luật pháp của Ngài.**

Chữ **sự lạ lùng - wondrous^{H6381} things** được chép trong câu 18 trên, đó là chữ **פלא' - pala'**, số 6381 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự kỳ diệu, sự kỳ lạ, sự phi thường, sự lạ thường, sự vượt xa hoàn toàn trí tưởng của con người, sự đặc biệt cách xa hoàn toàn với khả năng của loài người xác thịt;**

Thầy tế lễ E-xơ-ra đã suy gẫm Luật pháp của Môi-se và ông nhận biết có những sự đã được chép xuống trong năm sách của Môi-se, có chép về một Đấng ra từ Đức Giê-Hô-Va, sẽ đến thế gian này để cứu chuộc loài người, và muôn dân trên đất này, vốn không được gọi là dân của Đức Chúa Trời, lại sẽ qua Đấng đó mà được

gọi là dân của Đức Chúa Trời, nhưng thầy tế lễ E-xơ-ra không thể biết được Đấng cứu chuộc nhân loại đó là ai, nhưng người nhận biết rằng, nếu Đức Giê-Hô-Va đã phán, thì Lời của Ngài sẽ được ứng nghiệm đúng kỳ.

Chúng ta hãy xem sử đồ Phao-lô đã viết gì về điều mà thầy tế lễ E-xơ-ra đã nhận biết có những sự lạ lùng tỏ ra bên ngoài Luật pháp của Đức Giê-Hô-Va.

Rô-ma 3:19-26: **Vả, chúng ta biết rằng những điều mà luật pháp nói, là nói cho mọi kẻ ở dưới luật pháp, hầu cho miệng nào cũng phải ngậm lại, cả thiên hạ đều nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời; vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài, vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi. Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jê-sus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jê-sus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhin nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jê-sus.**

Khi Đức Chúa Jê-sus Christ thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời ở trên đất này, Ngài đã quở trách những người Pha-ri-si về sự giả hình của họ, khi họ đọc Kinh-Thánh, không phải để nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời, nhưng là để khoe mình và họ đã tưởng rằng, khi họ đọc và thuộc Kinh-Thánh, thì linh hồn họ sẽ được sự sống đời đời !

Giăng 5:25-47: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống. Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban cho Con có sự sống trong mình vậy. Cha đã ban quyền thi hành sự phán xét cho Con, vì là Con người. Chớ lấy điều đó làm lạ; vì giờ đến, khi mọi người ở trong mồ mả nghe tiếng Ngài và ra khỏi: ai đã làm lành thì sống lại để được sống, ai đã làm dữ thì sống lại để bị xét đoán. Ta không thể tự mình làm nổi việc gì; ta xét đoán theo điều ta nghe, và sự xét đoán ta là công bình, vì ta chẳng tìm ý muốn của ta, nhưng tìm ý muốn của Đấng đã sai ta. Nếu ta tự mình làm chứng lấy, thì sự làm chứng ấy không đáng tin. Có người khác làm chứng cho ta, và ta biết rằng chứng người đó làm cho ta là đáng tin. Các ngươi có sai sứ đến cùng Giăng, thì người đã làm chứng cho lẽ thật. Còn ta, lời chứng mà ta nhận lấy chẳng phải bởi người ta; nhưng ta nói vậy, để các ngươi được cứu. Giăng là đuốc đã thấp và sáng, các ngươi bằng lòng vui tạm nơi ánh sáng của người. Nhưng ta có một chứng lớn hơn chứng của Giăng; vì các việc Cha đã giao cho ta làm trọn, tức là các việc ta làm đó, làm chứng cho ta rằng Cha đã sai ta. Chính Cha, là Đấng đã sai ta, cũng làm chứng về ta. Các ngươi chưa hề nghe tiếng Ngài, chưa hề thấy mặt Ngài, và đạo Ngài không ở trong các ngươi, vì các ngươi không tin Đấng mà Ngài đã sai đến. Các ngươi dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về ta vậy. Các ngươi không muốn đến cùng ta để được sự sống! Ta chẳng cầu vinh hiển bởi người ta mà đến đâu; nhưng ta biết rằng các ngươi chẳng có sự yêu mến Đức Chúa Trời ở trong các ngươi. Ta đã nhân danh Cha ta mà đến, các ngươi không nhận lấy ta. Nếu có kẻ khác lấy danh riêng mình mà đến, thì các ngươi sẽ nhận lấy. Các ngươi vẫn chịu vinh hiển lẫn của nhau, không tìm kiếm vinh hiển bởi một mình Đức Chúa Trời đến, thì thế nào các ngươi tin được? Chớ ngờ rằng ấy là ta sẽ tố cáo các ngươi trước mặt Cha, người sẽ tố cáo các ngươi, là Môi-se, là người mà các ngươi đã trông cậy. Vì nếu các ngươi tin Môi-se, cũng sẽ tin ta; bởi ấy là về ta mà người đã chép. Nhưng nếu các ngươi chẳng tin những lời người chép, các ngươi há lại tin lời ta sao?**

Khi Đức Chúa Jê-sus phán với hết thảy những người kéo đến nghe Ngài giảng, về điều quan trọng nhất mà người ta phải ngay lập tức tìm kiếm cho sự sống của tâm linh mình, tức là những sự mà người ta đã bị thiếu mất, kể từ khi người ta được sanh ra trên đất này, là những sự mà nếu người ta không có, không nhận được, thì người ta không nhận được giá cứu chuộc. Nhưng Đức Chúa Trời sẽ ban cho họ, nếu họ thật sự nhận biết giá trị thật của điều đó và hết lòng tìm kiếm cho mình được sở hữu những sự đó.

Ma-thi-ơ 6:33: **Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các ngươi mọi điều ấy nữa.**

Đức Chúa Jêsus đã phán về hai điều kiện, mà trước hết người ta phải tìm kiếm cho mình, cho tới khi nhận được những sự đó, là hai điều kiện không thể thiếu của người được xưng là con cái của Đức Chúa Trời.

Hai điều này đều ra từ Đức Chúa Trời và thuộc về Đức Chúa Trời, vậy nên bất kỳ một thiên sứ nào, hay là một người nào, thiếu mất hai tiêu chuẩn này, thì tạo vật đó phải bị hư mất đời đời.

Khi A-đam bỏ Lời của Đức Chúa Trời, nhưng nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, để ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì A-đam đã tự bán mình cho tội lỗi và chọn sự chết cho chính người vậy. Bất kỳ một tạo vật nào từ bỏ Lời Đức Chúa Trời, thì ấy là tạo vật đó từ bỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, mà từ bỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, là từ bỏ sự sống của chính tạo vật đó vậy.

Loài người ra từ A-đam đã không tự mình từ bỏ Lời Đức Chúa Trời, cũng như không tự mình từ bỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, vì loài người ra từ A-đam đã bị bán cho tội lỗi khi còn ở trong lòng mẹ, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẵn lòng ban Lời của Ngài (Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp cho loài người) cho loài người và loài người sẽ nhận được sự công bình của Đức Chúa Trời, thông qua sự tin cậy, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Chính Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se) là sự công bình của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tự loài người kinh nghiệm được quyền phép của sự công bình, hành động ở trong cuộc đời của mỗi người trên đất này và nếu người nào yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người ấy sẽ nhận được sự công bình của Luật pháp, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người, là để trang bị sự sáng thật của Ngài cho tâm linh của những ai yêu mến Luật pháp của Ngài.

Sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho loài người chính là Tin-Lành bình an cho loài người, vì không có một người nào có thể sử dụng bất kỳ điều gì để chuộc sự sống mình khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Vì tội lỗi đã khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi tâm linh loài người bị tàn lụi, khiến cho tâm linh của loài người không thể giúp cho xác thịt mình nhận biết con đường mình phải đi, công việc mình phải làm theo theo tiêu chuẩn thánh của Đức Chúa Trời. Nếu tâm linh của loài người tiếp tục ngồi trong bóng của chết, thì khi thân thể xác thịt của người ấy chết, tâm linh của người ấy cũng bị hư mất đời đời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình, Ngài đã quyết định ban giá cứu chuộc cho loài người (ra từ A-đam), nhưng để loài người nhận biết được chân giá trị của Luật pháp (mà Ngài sẽ ban cho loài người) thì phải có những người đã kinh nghiệm sự công bình của Đức Chúa Trời, với quyền phép của Nước Đức Chúa Trời mà rao giảng cho loài người đang sống ở trên đất này được biết sự công bình của Đức Chúa Trời, hầu cho loài người sẽ nhờ sự hiểu biết về sự công bình của Đức Chúa Trời, cùng nhận biết quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, thì người ta sẽ tiếp nhận Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời cho sự sống của tâm linh mình. Vì sự công bình của Đức Chúa Trời thuộc về bốn tánh của Đức Chúa Trời, nên những kẻ ra từ Đức Chúa Trời cũng phải có sự công bình của Đức Chúa Trời ở trong mình, hầu cho được sống đời đời với Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ chính là sứ giả của sự công bình và là quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, nên Ngài đã kêu gọi hết thảy những người nào nhận biết linh hồn mình không được yên nghỉ (là dấu hiệu của sự thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, mà sự vinh hiển đó chính sự công bình của Đức Chúa Trời), hãy đến với Ngài, để được chính Ngài dạy cho những người đó biết con đường họ phải đi, công việc họ phải làm, hầu cho linh hồn họ sẽ nhận được sự yên nghỉ, vì mọi sự mà linh hồn của người ta, đã vì cố tội lỗi của A-đam mà bị thiếu mất những sự đó, sẽ được Đức Chúa Trời ban lại cho, thông qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đã đổ huyết của Ngài ra, để cứu chuộc những người nào tin đến Danh Ngài.

Trở lại với mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus đã phán: **“Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa.”** (Ma-thi-ơ 6:33)

Bản King James version chép: ³³But seek^{G2212} ye first^{G4412} the kingdom^{G932} of God^{G2316}, and his righteousness^{G1343}; and all^{G3956} these^{G5023} things shall be added^{G4369} unto you.

Chữ **tìm kiếm** - seek^{G2212} chép trong câu 33 trên, đó là chữ ζητέω - zeteo, số 2212 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự tìm kiếm, thỉnh cầu, yêu cầu, sự thêm muốn, sự ao ước có được, sự đòi hỏi, sự cần phải có;*

Chữ **nước** (Đức Chúa Trời) - the kingdom^{G932} chép trong câu 33 trên, đó là chữ βασιλεία - basileia, số 932 và chữ βασιλεύς - basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *Nền tảng của quyền phép, hoàng gia của Vua, sự cai trị, chủ quyền tối cao, Vua.*

Chữ **sự công bình** - righteousness^{G1343} chép trong câu 33 trên, đó là chữ δικαιοσύνη - dikaiosune, số 1343 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *Đặc tính công bình, bốn tánh công bình, sự biện hộ, sự chứng minh là*

đúng, là công bằng;

Khi chúng ta nghe Lời Đức Chúa Trời và học làm theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh sẽ nhìn vào trong lòng của chúng ta và Ngài nhận biết ai là người yêu mến sự công bình của Ngài. Chính Đức Thánh-Linh sẽ giúp cho người ấy kinh nghiệm được quyền phép của sự công bình, cai trị trong muôn vật và trong mọi sự và nếu người tin Chúa khao khát cho tâm linh mình được mặc lấy chiếc áo công bình của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh sẽ giúp cho người ấy nhận được điều người ấy ao ước.

Chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, cũng là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, là bày tỏ cho loài người được biết Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà ý nghĩa của chữ Danh đó là Uy Quyền, Bốn Tánh, Sự Tôn Trọng của Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, Đấng Toàn Năng, Ngài là Đấng Cai trị muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật. Danh Đức Giê-Hô-Va do chính Ngài tỏ ra cho Môi-se, là người đầu tiên trong hết thảy loài người được biết đến Danh Ngài, ấy là để cho Môi-se có sự trông cậy vào Quyền Phép, Bốn Tánh, Sự Tôn Trọng của Đức Chúa Trời Hằng Sống.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẵn lòng ban những sự thuộc về Ngài cho loài người, nghĩa là cho tâm linh loài người, vì loài người là con trai của Ngài và vì Ngài là Đấng công bình, nên điều chi Ngài đã quyết định ban cho, thì Ngài sẽ không lấy lại, nếu như tạo vật không khước từ những sự ban cho của Ngài.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ những sự giấu kín từ trước khi loài người được tạo dựng nên trên đất này, hầu cho loài người được biết đến, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tiếp tục làm thành điều Ngài đã quyết định, **Vì Chúa đã làm cho lời Chúa được tôn cao hơn cả danh thánh Chúa.**

Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời, đã đến thế gian này để rao truyền Tin-Lành cho loài người, là loài được tạo nên bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người trong ảnh tượng của Ngài, mà theo ý nghĩa trọn vẹn của ảnh tượng đó là theo tiêu chuẩn của **sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật.**

A-đam, người được tạo nên đầu tiên trong loài người trên đất này, đã phạm tội bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà làm theo ý của vợ mình, là Ê-va, (là bóng về sự chiều theo tư dục của xác thịt mình), mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và vì tội lỗi đó mà loài người ra từ A-đam bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, là thiếu mất **sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật.** Kể từ đó, sự chết đã cai trị trên hết thảy loài người, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã vì sự nhân từ và sự yêu thương của Ngài mà ban giá cứu chuộc cho loài người và sự cứu chuộc đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẵn lòng ban **sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật** cho hết những người nào tin đến Danh Con một Ngài, cũng có nghĩa là sự tin cậy hoàn toàn nơi Lời Đức Chúa Trời, là Lời của Đức Giê-Hô-Va - Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu.

Để nhận được **sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật**, người tin Chúa phải thực hành sự công bình của mình qua việc tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm và đã dạy các môn đồ của Ngài làm theo, hầu cho hết thảy mọi người tin Chúa đều kinh nghiệm được quyền phép của sự công bình của Đức Chúa Trời, được thực hành qua sự cứu chuộc của Ngài.

VĂN CHÂU

Hết bài 292 - Phần 11 E - còn tiếp.